TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-KDTM	*Yên Phong, ngày 29 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số:11/2019/TLST - KDTM ngày 29/5/2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VN (Ngân hàng).

Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức danh: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức danh: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng (Theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của ông Ngô Chí D).

Ông Phạm Tuấn A ủy quyền lại cho ông Lê Đức L; Ông Nguyễn Thanh H – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 2B, nhà R, số 72A Nguyễn T, TX, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đặng Bá C, sinh 1981; Chị Mẫn Thị Q, sinh 1983.

Đều trú tại: Thôn P, thị Trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

(Chị Mẫn Thị Q ủy quyền cho chồng là anh Đặng Bá C)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Đặng Bá C, chị Mẫn Thị Q do anh C đại diện phải trả Ngân hàng TMCP VN số tiền gốc là 999.999.965 đồng và lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, phạt chậm trả lãi tính đến ngày 18/7/2019 là 166.060.249 đồng. Tổng cộng là 1.166.060.214 đồng (một tỷ, một trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm sáu mươi nghìn, hai trăm mười bốn đồng).

Thời gian trả nợ cụ thể như sau.

Lần 01: Trả 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) vào ngày 15/8/2019.

Lần 02: Trả 666.060.214 đồng (sáu trăn sáu mươi sáu triệu, không trăm sáu mươi nghìn, hai trăm mười bốn đồng) vào ngày 30/8/2019 và lãi suất phát sinh.

Kể từ ngày 19/7/2019 anh Đặng Bá C, chị Mẫn Thị Q tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn, phạt chậm trả lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ.

Đến thời hạn trên nếu anh Đặng Bá C, chị Mẫn Thị Q không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng đầy đủ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản của anh Đặng Bá C, chị Mẫn Thị Q do anh C đại diện đã thế chấp tại Ngân hàng để Ngân hàng thu hồi số tiền còn nợ Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Cụ thể phát mại các tài sản sau:

Phát mại quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại đất tại thửa đất số 253, tờ bản đồ số 43, diện tích 182,8m^2, tại địa chỉ thôn P, thị trấn C, huyện Y. Theo giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số:CE 370623, số vào sổ cấp GCN: CS 003588 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 23/12/2016 cho ông Đặng Bá C, bà Mẫn Thị Q. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất ngày 27/4/2017; Phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 28/4/2017.

3. Về án phí:

Anh Đặng Bá C, chị Mẫn Thị Q do anh C đại diện phải chịu 23.490.900 đồng (hai mươi ba triệu, bốn trăm chín mươi nghìn, chín trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP VN 23.044.000 đồng (hai mươi ba triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: AA/2018/0000537 ngày 29/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Yên Phong.*
- *THA huyện Yên Phong.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

Chu Minh Nam